

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬNCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1123/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 188 /TTr-SNNPTNT ngày 22/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (kèm theo 02 phụ lục).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính có số thứ tự 61, 62, 64, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 77, 78 - Mục XI. Lĩnh vực Thủy lợi - Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và các quy trình nội bộ có số thứ tự 61, 62, 64, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 77, 78 - Mục XI. Lĩnh vực Thủy lợi - Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI	
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bản, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	
3	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bản, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	
4	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	
5	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh	
6	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	

7	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
8	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
9	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ
10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
11	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh
12	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

1. Thủ tục Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bản, bài tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 13 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,5 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	8,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 05 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 4,5 ngày

Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	18 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			

2. Thủ tục Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 06 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,5 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	2,5 ngày

Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 05 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 4,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			11 ngày

3. Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bản, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 06 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,5 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 05 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 4,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	

Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			11 ngày

4. Thủ tục Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 06 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,5 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	2,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 05 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 4,5 ngày

Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			

5. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 03 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày

Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 02 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 1,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	05 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			

6. Thủ tục Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 03 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	01 ngày

Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 02 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 1,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			05 ngày làm việc

7. Thủ tục Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 04 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 03 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 2,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	

Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			07 ngày làm việc

8. Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 03 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 02 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 1,5 ngày

Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			
05 ngày			

9. Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 04 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày

Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 03 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 2,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			
10. Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh			
07 ngày			

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 04 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	02 ngày

Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 03 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 2,5 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,5 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			07 ngày

11. Thủ tục Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 1,5 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 1,5 ngày làm việc			
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Từ bước 6 - bước 10: 1,25 ngày
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	

Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			
03 ngày			

12. Thủ tục Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 1,5 ngày làm việc			
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 2	Chi cục Thủy lợi	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	0,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục thủy lợi	Xem xét, thông qua ký duyệt báo cáo thẩm định và dự thảo Tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0,25 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Ký duyệt hồ sơ, văn bản trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển hồ sơ trình đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,25 ngày

Hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: 1,5 ngày làm việc		
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ đến Phòng, Ban chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh
Bước 7	Lãnh đạo Phòng, Ban chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Bước 11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (thông qua nhân viên Bưu điện)
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính		03 ngày
		0,25 ngày